TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA VŨNG TÀU

**KHOA: NGOẠI NGỮ**

**BỘ MÔN: LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

# Thông tin tổng quát

* 1. Tên môn học tiếng Việt: Kinh tế Chính trị Mác – Lênin (POLI1205)
  2. Tên môn học tiếng Anh: Marxist – Leninist Political Economics
  3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng

☒ Giáo dục đại cương ☐ Kiến thức chuyên ngành

* Kiến thức cơ sở ☐ Kiến thức bổ trợ
* Kiến thức ngành ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
  1. Số tín chỉ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Tự học |
| 2 | 2 | 0 | 30 tiết |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 5.  a. | Phụ trách môn học  Bộ môn: | Lý luận chính trị |
| b. | Giảng viên: | Huỳnh Mộng Nghi (nghihm@bvu.edu.vn) |
| c. | Phòng làm việc: | Lê Kinh Nam ([namlk@bvu.edu.vn](mailto:namlk@bvu.edu.vn))  Chung Thị Vân Anh (anhctv@bvu.edu.vn)  Khoa Ngoại ngữ & Khoa học xã hội |

# Thông tin về môn học

* 1. Mô tả môn học

Kinh tế chính trị Mác – Lênin là môn khoa học kinh tế, trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị trong bối cảnh phát triển của đất nước và thế giới ngày nay. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường; qua đó, hình thành lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin.

* 1. Môn học điều kiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Môn học điều kiện | Mã môn học |
| 1. | Môn tiên quyết |  |
|  | Không yêu cầu |  |
| 2. | Môn học trước |  |
|  | Triết học Mác – Lênin |  |
| 3. | Môn học song hành |  |
| 4. | Lưu ý |  |
|  | * Sinh viên phải học xong các học phần của năm thứ nhất bậc đại học. * Môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin chỉ được bắt đầu học sớm nhất từ năm thứ hai bậc đại học, sau môn Triết học Mác-Lênin. |  |

* 1. Mục tiêu môn học

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng và thái độ như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mục tiêu  môn học | Mô tả | CĐR CTĐT phân bổ  cho môn học |
| CO1 | Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin, đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất  nước và thế giới ngày nay. | PLO2.1; PLO2.2 |
| CO2 | Hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã  hội của đất nước | PLO7; PLO12.1; PLO12.3 |
| CO3 | Góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường và góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng  Mác - Lênin đối với sinh viên | PLO13; PLO14; PLO15 |

* 1. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên làm được (đạt được):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mục tiêu môn học | CĐR môn học | Mô tả CĐR |
| CO1 | CLO1.1 | Nhận biết được đối tượng và phương pháp nghiên cứu của KTCT Mác – Lênin |
| CLO1.2 | Giải thích được những kiến thức của KTCT Mác – Lênin về nền sản xuất hàng hóa; giá trị, giá trị thặng dư và sự vận động của nó trong các giai đoạn của  chủ nghĩa tư bản |
| CLO1.3 | Nhận diện được những quy luật cơ bản về kinh tế thị trường trong giai đoạn hội nhập quốc tế và kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam |
| CLO1.4 | Nhận diện được cơ sở khoa học của KTCT Mác –  Lênin trong đường lối, chính sách kinh tế xã hội của Đảng và Nhà nước |
| CO2 | CLO2.1 | Có khả năng tự tìm kiếm tài liệu liên quan đến môn  học và trình bày được nội dung của các vấn đề liên quan đến môn học |
| CLO2.2 | Có kỹ năng sử dụng máy tính để xử lý văn bản, số  liệu; sử dụng trình chiếu, sử dụng Internet ở mức độ căn bản |
| CLO2.3 | Hình thành và phát triển (một bước) kĩ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội đặt ra ở thực tiễn trong nước và  quốc tế |
| CO3 | CLO3.1 | Có năng lực làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến nội dung môn học |
| CLO3.2 | Có năng lực thuyết trình trước công chúng |
|  | Hình thành thái độ đúng đắn trong việc nhận thức, đánh giá đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng  và Nhà nước Việt Nam |
| CLO3.4 | Tiếp nhận được ý thức bảo vệ và phổ biến những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin |
| CLO3.5 | Nhận thức được trách nhiệm công dân, tăng cường tính chủ động, tự tin, bản lĩnh, ý thức kỷ luật và thái  độ nghề nghiệp đúng đắn |

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CLOs** | **PLO2.1** | **PLO2.2** | **PLO7** | **PLO12.1** | **PLO12.3** | **PLO13** | **PLO14** | **PLO15** |
| **1.1** | x |  |  |  |  |  |  |  |
| **1.2** | x | x |  |  |  |  |  |  |
| **1.3** | x | x |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CLOs** | **PLO2.1** | **PLO2.2** | **PLO7** | **PLO12.1** | **PLO12.3** | **PLO13** | **PLO14** | **PLO15** |
| **1.4** | x | x |  |  |  |  |  |  |
| **2.1** |  |  | x | x |  |  |  |  |
| **2.2** |  |  | x | x |  |  |  |  |
| **2.3** |  |  |  |  | x |  |  |  |
| **3.1** |  |  |  |  |  | x |  |  |
| **3.2** |  |  |  |  |  | x |  |  |
| **3.3** |  |  |  |  |  |  | x | x |
| **3.4** |  |  |  |  |  |  | x | x |
| **3.5** |  |  |  |  |  |  |  | x |

* 1. Học liệu

1. *Giáo trình*

[1.] Bộ Giáo dục và đào tạo (2002). *Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin*, *(Sử dụng trong các trường đại học - hệ không chuyên lý luận chính trị)*. Nxb.CTQG, Hà Nội.

1. *Tài liệu tham khảo*

[2.] Nguyễn Minh Tuấn và cộng sự (2017). *Tài liệu hướng dẫn học tập môn Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin (phần 2).* Trường Đại học Mở Tp.HCM - Lưu hành nội bộ. [335.4071 / N5764T8838]

[3.] Bộ Giáo dục – Đào tạo (2006). *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin – Dùng trong các trường đại học, cao đẳng*. Nxb.CTQG, Hà Nội. [335.412])

* 1. Đánh giá môn học

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thành phần đánh giá (1) | Bài đánh giá (2) | Thời điểm (3) | CĐR môn học (4) | Tỷ lệ % (5) |
| A1. Đánh giá quá trình (Điểm quá trình là tổng hợp điểm các bài tập tại lớp, bài tập về nhà trên hệ thống LMS và bài thuyết trình) | A1.1. Bài thuyết trình hoặc thảo luận hoặc Bài tập trên LMS | Tuần 2,3,4,5,6 | CLO1.2;  CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2; CLO2.3;  CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3; CLO3.4;  CLO3.5 | 10% |
| A1.2. Chuyên cần, tham gia trò chơi trên lớp | Mỗi buổi học | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3;  CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2;  CLO3.3 | 10% |
| Tổng cộng |  | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; | 20% |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | CLO2.1; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2;  CLO3.3; CLO3.4; CLO3.5 |  |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | A.2.1. Sinh viên thực hiện cá nhân bài kiểm tra trắc nghiệm hoặc tự luận tại lớp  - Được sử dụng tài liệu | Tuần 6 | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1;  CLO2.2;  CLO2.3; CLO3.3; CLO3.4; CLO3.5 | 20 % |
| Tổng cộng |  | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2;  CLO2.3; CLO3.3; CLO3.4; CLO3.5 | 10% |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | A.3.1. Sinh viên trả lời trắc nghiệm (35 câu)  - Được sử dụng tài liệu | Theo lịch thi của trường | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO2.1; | 42% |
| A3.2. Thực hiện yêu cầu phần tự luận (1 câu)  - Được sử dụng tài liệu | Theo lịch thi của trường | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2;  CLO2.3; CLO3.1 CLO3.3; | 18% |
| Tổng cộng |  | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2; CLO3.3;  CLO3.4; CLO3.5 | 60% |
| Tổng cộng |  |  | 100% | |

# Kế hoạch giảng dạy

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CĐR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu  tham khảo |
| Buổi 1 | Chương 1: ĐỐI  TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN | CLO1.1;  CLO1.4; CLO3.3; | **Giảng viên**  Trước buổi lên lớp đầu tiên | A.1.1  A.1.3 | [1]; [2];  [3] |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | CỨU VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN   * 1. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN   2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CỦA KINH TẾ CHÍNH   TRỊ MÁC – LÊNIN   * + 1. Đối tượng nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác - Lênin     2. Phương pháp nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác - Lênin   1. CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ   CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN TRONG PHÁT TRIỂN   * + 1. Chức năng nhận thức     2. Chức năng thực tiễn     3. Chức năng tư tưởng     4. Chức năng phương pháp luận | CLO3.4; CLO3.5; | * Gửi tất cả bài giảng và thông tin của môn học lên LMS   Trong buổi lên lớp   * Tóm tắt nội dung cơ bản chương 1 * Tổ chức chia nhóm, giao chủ đề thuyết trình và hướng dẫn sinh viên cách thực hiện một bài   thuyết trình   * Hướng dẫn sinh viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài   tập tình huống   * Hướng dẫn ôn   tập bài học thông qua trò chơi **Sinh viên**  *Học ở lớp:*   * Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. * Sinh viên thảo luận, nhận xét và   đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống   * Củng cố kiến thức trong buổi   học thông qua việc tham gia trò chơi  *Về nhà:*   * Sinh viên xem trước bài giảng chương 2; đọc   trước chương 2  trong tài liệu học tập   * Chuẩn bị vấn đề thảo luận/tình |  |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | huống trong  chương 2 |  |  |
| Buổi 2 | Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ  TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC  CHỦ THỂ  THAM GIA THỊ TRƯỜNG   * 1. LÝ LUẬN CỦA C.MÁC VỀ SẢN XUẤT HÀNG HÓA VÀ HÀNG HÓA      1. Sản xuất hàng hóa      2. Hàng hóa      3. Tiền      4. Dịch vụ và một số hàng hóa đặc biệt   2. THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ   THAM GIA THỊ TRƯỜNG   * + 1. Thị trường   2.2.2. Vai trò của một số chủ thể chính tham gia thị trường | CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3; CLO3.4; CLO3.5 | **Giảng viên**   * Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thuyết trình * Tổ chức và hướng dẫn sinh   viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài  tập tình huống   * Tóm tắt nội dung cơ bản chương 2 * Hướng dẫn ôn   tập bài học thông qua trò chơi **Sinh viên**  *Học ở lớp:*   * Sinh viên thực hiện chủ đề thuyết trình * Sinh viên thảo luận, nhận xét và đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống * Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. * Củng cố kiến thức trong buổi   học thông qua việc tham gia trò chơi  *Về nhà:*   * Sinh viên xem trước bài giảng chương 3; đọc   trước chương 3  trong tài liệu học tập   * Chuẩn bị chủ đề thuyết trình   chương 3   * Chuẩn bị vấn đề | A.1.1  A.1.2  A.1.3 | [1]; [2];  [3] |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | thảo luận/tình huống trong chương 3  Sinh viên làm bài  tập chương 2 trên LMS |  |  |
| Buổi 3 | Chương 3: SẢN XUẤT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ  TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG   * 1. LÝ LUẬN CỦA C.MÁC VỀ GIÁ TRỊ THẶNG DƯ      1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư      2. Bản chất của giá trị thặng dư      3. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa   2. TÍCH LUỸ TƯ BẢN   3. CÁC HÌNH   THỨC BIỂU HIỆN CỦA GIÁ TRỊ  THẶNG DƯ  TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG   * + 1. Lợi nhuận     2. Lợi tức     3. Địa tô tư bản chủ nghĩa | CLO1.2; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3; CLO3.4; CLO3.5. | **Giảng viên**   * Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thuyết trình * Tổ chức và hướng dẫn sinh   viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài  tập tình huống   * Tóm tắt nội dung cơ bản chương 3 * Hướng dẫn ôn   tập bài học thông qua trò chơi **Sinh viên**  *Học ở lớp:*   * Sinh viên thực hiện chủ đề thuyết trình * Sinh viên thảo luận, nhận xét và   đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống   * Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. * Củng cố kiến thức trong buổi   học thông qua việc tham gia trò chơi  *Về nhà:*   * Sinh viên xem trước bài giảng chương 4; đọc   trước chương 4  trong tài liệu học tập | A.1.1  A.1.2  A.1.3 | [1]; [2];  [3] |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | * Chuẩn bị chủ đề thuyết trình   chương 4   * Chuẩn bị vấn đề thảo luận/tình huống trong   chương 4  Sinh viên làm bài  tập chương 3 trên LMS |  |  |
| Buổi 4 | Chương 4: CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG   * 1. HAI LOẠI HÌNH CẠNH TRANH VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CẠNH TRANH TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG      1. Hai loại hình cạnh tranh cơ bản   trong nền kinh tế thị trường   * + 1. Tác động của cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường   1. ĐỘC QUYỀN VÀ ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC   TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG   * + 1. Lý luận của V.I.Lênin về độc quyền trong nền kinh tế thị trường        1. Nguyên nhân hình thành và tác động của độc quyền        2. Những đặc điểm kinh tế cơ bản của độc quyền trong chủ nghĩa tư bản     2. Lý luận của V.I.Lênin về độc | CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3; CLO3.4; CLO3.5. | **Giảng viên**   * Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thuyết trình * Tổ chức và hướng dẫn sinh   viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài  tập tình huống   * Tóm tắt nội dung cơ bản chương 4 * Hướng dẫn ôn   tập bài học thông qua trò chơi **Sinh viên**  *Học ở lớp:*   * Sinh viên thực hiện chủ đề thuyết trình * Sinh viên thảo luận, nhận xét và   đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống   * Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. * Củng cố kiến thức trong buổi   học thông qua việc tham gia trò chơi  *Về nhà:*   * Sinh viên xem trước bài giảng | A.1.1  A.1.2  A.1.3  A.2.1  A.2.2 | [1]; [2];  [3] |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản   * + - 1. Nguyên nhân ra đời và phát triển   của độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản   * + - 1. Bản chất của độc quyền nhà nước độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản       2. Những biểu hiện chủ yếu của độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản       3. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản |  | chương 5; đọc  trước chương 5  trong tài liệu học tập   * Chuẩn bị chủ đề thuyết trình   chương 5   * Chuẩn bị vấn đề thảo luận/tình huống trong   chương 5  Sinh viên làm bài tập chương 4 trên LMS |  |  |
| Buổi 5 | Chương 5: KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ CÁC QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ Ở VIỆT NAM   * 1. KHÁI NIỆM, ĐẶC TRƯNG CỦA KINH TẾ THỊ   TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM   * + 1. Khái niệm, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam     2. Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị   trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam   * + 1. Đặc trưng của kinh tế thị trường   định hướng xã hội | CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3; CLO3.4; CLO3.5. | **Giảng viên**   * Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thuyết trình * Tổ chức và hướng dẫn sinh   viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài  tập tình huống   * Tóm tắt nội dung cơ bản chương 5 * Hướng dẫn ôn   tập bài học thông qua trò chơi **Sinh viên**  *Học ở lớp:*   * Sinh viên thực hiện chủ đề thuyết trình * Sinh viên thảo luận, nhận xét và   đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống   * Nghe giảng viên tóm tắt nội dung   cơ bản và trao đổi | A.1.1  A.1.2  A.1.3 | [3] |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | chủ nghĩa ở Việt Nam   * 1. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XHCN Ở VIỆT NAM      1. Sự cần thiết phải hoàn thiện thể   chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam   * + 1. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam trên một số khía cạnh chủ yếu   1. CÁC QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ Ở VIỆT NAM      1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế         1. Lợi ích kinh tế         2. Quan hệ lợi ích kinh tế      2. Vai trò nhà nước trong đảm bảo hài hoà các quan hệ lợi ích         1. Bảo vệ lợi   ích hợp pháp, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động tìm kiếm  lợi ích của các chủ thể kinh tế   * + - 1. Điều hoà lợi ích giữa cá nhân – doanh nghiệp – xã hội       2. Kiểm soát, ngăn ngừa các quan hệ lợi ích có ảnh hưởng tiêu cực đối   với sự phát triển xã |  | kiến thức với giảng viên.   * Củng cố kiến thức trong buổi   học thông qua việc tham gia trò chơi  *Về nhà:*   * Sinh viên xem trước bài giảng chương 6; đọc   trước chương 6  trong tài liệu học tập   * Chuẩn bị chủ đề thuyết trình   chương 3   * Chuẩn bị vấn đề thảo luận/tình huống trong   chương 6  Sinh viên làm bài tập chương 5 trên LMS |  |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | hội  5.3.2.4. Giải quyết những mâu thuẩn  trong quan hệ lợi ích kinh tế |  |  |  |  |
| Buổi 6 | Chương 6: CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ VÀ HỘI NHẬP KINH  TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM   * 1. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ Ở VIỆT NAM      1. Khái quát cách mạng công nghiệp và công nghiệp hoá         1. Khái quát về cách mạng công nghiệp         2. Công nghiệp hoá và các mô hình công nghiệp hoá trên thế giới      2. Tính tất yếu và nội dung của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam         1. Tính tất yếu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam         2. Nội dung công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam      3. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam trong bối   cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư   * + - 1. Quan điểm về công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công   nghiệp lần thứ tư | CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3; CLO3.4; CLO3.5. | **Giảng viên**   * Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thuyết trình * Tổ chức và hướng dẫn sinh   viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài  tập tình huống   * Tóm tắt nội dung cơ bản chương 6 * Hướng dẫn ôn   tập bài học thông qua trò chơi **Sinh viên**  *Học ở lớp:*   * Sinh viên thực hiện chủ đề thuyết trình * Sinh viên thảo luận, nhận xét và   đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống   * Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. * Củng cố kiến thức trong buổi   học thông qua việc tham gia trò chơi  *Về nhà:*   * Sinh viên tự ôn tập để chuẩn bị   cho kỳ thi kết thúc môn học   * Sinh viên làm bài tập chương 6 trên   LMS | A.1.1  A.1.2  A.1.3 | [3] |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | 6.1.3.2. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam thích ứng với cách mạng công nghiệp lần thứ tư   * 1. HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM      1. Khái niệm và các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế         1. Khái niệm hội nhập kinh tế quốc tế         2. Khái niệm và sự cần thiết khách quan hội nhập kinh tế quốc tế         3. Nội dung hội nhập kinh tế quốc tế      2. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam         1. Tác động tích cực của hội nhập kinh tế quốc tế         2. Tác động tiêu cực của hội nhập kinh tế quốc tế      3. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế   trong phát triển của Việt Nam   * + - 1. Nhận thức sâu sắc về thời cơ và thách thức do hội nhập kinh tế quốc tế mang lại       2. Xây dựng   chiến lược và lộ trình hội nhập kinh tế phù hợp   * + - 1. Tích cực, chủ động tham gia vào   các liên kết kinh tế |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | quốc tế và thực hiện đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các liên kết kinh tế quốc tế và khu vực   * + - 1. Hoàn thiện thể chế kinh tế và   luật pháp   * + - 1. Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế của nền kinh tế       2. Xây dựng   nền kinh tế độc lập, tự chủ của Việt Nam |  |  |  |  |
| Buổi 7 | Ôn tập kiến thức | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; | **Giảng viên**   * Tóm tắt nội dung cơ bản các chương * Hướng dẫn ôn   tập bài học thông qua việc đặt câu hỏi trên lớp  **Sinh viên**  *Học ở lớp:*   * Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. * Củng cố kiến thức trong buổi   học thông qua việc tham gia trả lời  câu hỏi  *Về nhà:*   * Sinh viên tự ôn tập để chuẩn bị   cho kỳ thi kết thúc môn học |  | [3] |

1. **Quy định của môn học**

## + Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra:

* Nhóm thuyết trình gửi bài đã chuẩn bị (cả phần Power point và phần word) cho cả lớp theo thời gian qui định.
* Điểm thuyết trình của nhóm được đánh giá theo Rubrics được công bố trên LMS.
* Bài kiểm tra được thực hiện theo kế hoạch

## + Quy định về chuyên cần:

* Sinh viên phải tham gia các hoạt động trên lớp đúng quy định
* Phải tham gia thảo luận, phát biểu xây dựng bài

## + Quy định cấm thi:

* Theo qui chế hiện hành của trường (sinh viên vắng quá 20% số buổi lên lớp thì sẽ bị cấm thi)

## + Nội quy lớp học:

* Sinh viên vào lớp đúng giờ.
* Trang phục lịch sự
* Sinh viên hạn chế làm việc riêng trong giờ học
* Sử dụng điện thoại một cách văn minh và lịch sự

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG BỘ MÔN**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **ThS. Chung Thị Vân Anh** | **Giảng viên biên soạn**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **ThS. Huỳnh Mộng Nghi** |
| **TRƯỞNG BAN CƠ BẢN**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | **TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |